



Lao động làm muối đa phần là người già.

# Sém cháy thịt da MỎI RA HẠT MUỐI

Thôn Tam Đông, xã Thụy Hải (Thái Thụy) là địa phương duy nhất của tỉnh còn sản xuất muối. Sau bao thế hệ gắn bó với nghề muối, đến nay bóng dáng diêm dân thưa thớt, chủ yếu là người già với mong mỏi níu giữ nghề truyền thống của cha ông.

### Nghề canh nắng cướp mưa

Dù đã ngoài 70 tuổi song vợ chồng ông Vũ Đức Liên, bà Bùi Thị Đoàn vẫn duy trì sản xuất muối trên diện tích 7 sào. Nổi niềm với nghề, vị mặn mòi của biển in hằn ở từng nếp nhăn, trên làn da đen nhánh. Giữa cái nắng chói chang những ngày tháng 5, mồ hôi diêm dân như hòa với nước biển, gạn lọc làm nên những hạt muối trắng tinh. Những diêm dân chấp nhận gắn bó với nghề để giữ lại cái hồn của làng muối là họ chấp nhận giữ trên gương mặt mình những vết sạm đen vì nắng gió. Ông Liên chia sẻ: Để làm ra hạt

muối, diêm dân phải một nắng hai sương, làm việc hết sức vất vả, không phơi trực tiếp nước biển như ở miền Trung hay miền Nam mà phải thêm công đoạn phơi cát, lọc cát để tăng nồng độ mặn. Nước biển được dẫn vào các khe giữa ruộng, thấm thấu vào từng hạt cát. Khi cát chuyển màu sẫm do lớp muối bám chặt, chúng tôi gom cát lại, lọc cùng nước biển để lấy nước sạch. Tiếp đó là công đoạn phơi nước sạch trên sân phơi, sau khi hạt muối kết tinh sẽ thu hoạch. Công đoạn đổ nước sạch cũng cần tính toán kỹ càng. Tùy vào mức độ nắng mà lượng nước phơi dày hay mỏng. Nếu đổ

quá nhiều, muối sẽ không khô và không thể thu hoạch. Nếu ít, muối sẽ bị khô hoặc không kết tinh được. Nghề muối phụ thuộc hoàn toàn vào thời tiết, nếu trời nắng to sẽ thu hoạch được nhiều. Nếu thời tiết không ủng hộ, mưa là mất trắng nên chúng tôi gọi vui đây là nghề canh nắng cướp mưa. Nghề làm muối ở Thụy Hải bắt đầu từ tháng 3 và kết thúc vào tháng 8 âm lịch. Tuy nhiên, tập trung nhất từ tháng 4 đến tháng 6 âm lịch. Muối được làm theo phương pháp phơi cát nên vẫn giữ được nhiều khoáng chất cùng nhiều vi lượng có lợi cho sức khỏe.

### Mặn mòi hơn muối

Ngồi nghỉ bên lán tạm dựng đầu ruộng muối, bà Bùi Thị Đoàn đọc cho chúng tôi nghe câu thơ về nghề: "Đời ông cho chí đời cha, có bà đồng cát xe ra xe vào". Bà chia sẻ: Từ những năm 60 của thế kỷ XX, nghề làm muối tại Thụy Hải hưng thịnh với gần 40ha. Muối làm ra đến đâu nhà nước thu mua đến đó nên diêm dân chúng tôi phần khởi lắm. Những trưa hè nắng gắt, tiếng kéo muối tất bật xua tan mệt nhọc... Nhưng khoảng 10 năm trở lại đây, giá muối xuống thấp, tiêu thụ khó khăn nên nhiều hộ đã "nhặt" với muối. Con cái tôi cũng nhiều lần khuyên bố mẹ bỏ nghề, nghỉ ngơi an nhàn tuổi già nhưng vì lưu luyến nghề, không đành lòng nhìn cánh đồng trước phủ bà Chúa Muối bị bỏ hoang nên vợ chồng tôi vẫn bám trụ.

Cũng như vợ chồng ông Liên, bà Đoàn, ông Nguyễn Ngọc Thiện cố gắng duy trì 6 sào muối. Ông Thiện cho biết: Thời tiết quyết định tất cả thành quả của nghề làm muối. Do đó, có thể nói điều sợ nhất của diêm dân là những đợt mưa đông bất chợt. Bởi chỉ cần một cơn mưa thì bao nhiêu công sức cũng trôi đi. Hơn nữa, thu nhập từ nghề muối không cao nhưng chúng tôi muốn bảo tồn nghề truyền thống đã có từ hàng trăm năm nay gắn với di tích lịch sử phủ thờ bà Chúa Muối. Thế hệ trẻ bây giờ không muốn gắn bó với nghề, phần lớn đi làm ăn xa hoặc làm công nhân tại các công ty, xí nghiệp.

Ông Nguyễn Trọng Bằng, Giám đốc HTX Đại Đồng, xã Thụy Hải cho biết: Hiện thôn Tam Đông còn 52 hộ sản xuất muối với diện tích 160 sào. Sản lượng muối đạt 400 - 500 tấn/năm. Trên đồng đa phần là các cụ cao tuổi, vài ba người trung niên vẫn còn cặm cụi làm muối, vẫn giữ được nhiều khoáng chất cùng nhiều vi lượng có lợi cho sức khỏe.

với công việc trở thành kế sinh nhai từ nhiều thế hệ trước.

### Mong mỏi xây dựng thương hiệu muối phủ bà Chúa Muối

Làm muối ở Thụy Hải không chỉ là nghề truyền thống mà còn gắn liền với di tích lịch sử phủ thờ bà Chúa Muối. Vì vậy, bảo tồn nghề sản xuất muối ngoài ý nghĩa về kinh tế còn là sự bảo tồn làng nghề hàng trăm năm tuổi, bảo tồn văn hóa truyền thống của di tích lịch sử văn hóa phủ thờ bà Chúa Muối.

Năm 2020, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án phát triển ngành muối giai đoạn 2021 - 2030. Đây được xem là cơ hội để ngành muối tiến đến phát triển đồng bộ từ sản xuất đến chế biến, bảo quản và tiêu thụ, gắn với đổi mới công nghệ. Tại Thái Bình, UBND tỉnh đã ban hành đề án nâng cao giá trị sản xuất muối giai đoạn 2021 - 2030. Theo đó, việc phát triển nghề làm muối ở Tam Đông sẽ được gắn với du lịch văn hóa tâm linh, đồng thời xây dựng các khu dịch vụ nghỉ dưỡng nhằm phát triển nghề muối theo hướng hình thái mới, bền vững. Thái Bình phấn đấu đến năm 2025 diện tích đất sản xuất muối, khu vực phục vụ cho du lịch gồm khách sạn, khu dịch vụ vui chơi giải trí, làng du lịch thông minh tổng cộng di tích lịch sử đạt 5.000 tấn/năm, trong đó diện tích ô kết tinh đạt 2ha. Cải tạo, nâng cấp kết cấu hạ tầng đồng muối; ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất, chế biến muối, tăng năng suất tới 30%. Đến năm 2030, phấn đấu sản lượng đạt 7.000 tấn/năm với các sản phẩm muối đặc thù để phối hợp với phát triển du lịch tâm linh lễ hội phủ thờ bà Chúa Muối gắn kết với mạng lưới các điểm du lịch chung của tỉnh và của huyện Thái Thụy. Trong giai đoạn 2020 - 2022, thực hiện dự án khuyến nông, 3ha vùng muối được đầu tư cơ sở hạ tầng như

### Ông Lê Nguyễn Hoài, Phó Chủ tịch UBND huyện Thái Thụy



Thực hiện đề án phát triển ngành muối của Chính phủ và UBND tỉnh, huyện đã quy hoạch 50ha vùng sản xuất muối, đồng thời phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức công tác đào tạo nghề, tập huấn nghiệp vụ du lịch cho người dân; nâng cao năng lực quản trị kinh doanh cho HTX Đại Đồng để phát triển nghề muối gắn với du lịch tâm linh. Đồng thời, huyện chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hỗ trợ địa phương cải tiến nhãn mác, thay thế bao bì sản phẩm muối phù hợp với xu thế thị trường và định hướng của tỉnh.

### Ông Nguyễn Anh Tuấn, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản



Để nâng cao đời sống của diêm dân, duy trì nghề truyền thống sản xuất muối gắn với các giá trị về văn hóa, tâm linh, Chi cục phối hợp với địa phương xây dựng trang thông tin điện tử giới thiệu sản phẩm, bán hàng trực tuyến, thiết kế mẫu mã sản phẩm, quy cách đóng gói, xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý, bảo hộ sở hữu thương hiệu cho sản phẩm muối của địa phương.

### Ông Nguyễn Trọng Bằng, Giám đốc HTX Đại Đồng



Để bình ổn giá muối, tránh tình trạng tư thương ép giá, năm nay HTX xây dựng kế hoạch thu mua muối cho thành viên, đồng thời liên doanh, liên kết với một số tỉnh tìm đầu ra cho sản phẩm. Được sự quan tâm hỗ trợ của trung ương và của tỉnh, HTX đã xây dựng được một số sản phẩm ưu đãi như muối biển tâm linh, muối ngũ hành phục vụ lễ hội, túi muối lọc... Thời gian tới HTX phát triển thêm sản phẩm muối ăn hướng tới các siêu thị.

Đường, hệ thống hồ phơi, bể lọc. Đây thực sự là tin vui đối với bà con diêm dân nơi đây, nhất là với những người vốn nặng lòng với nghề làm muối.

Trên cánh đồng muối Tam Đông, những diêm dân yêu muối, đau đầu với nghề truyền thống vẫn miệt mài chất lọc vì

mặn mòi của biển với những hy vọng mới về một nghề truyền thống giàu giá trị văn hóa sẽ được phục hồi, phát triển, sẽ không còn những thửa ruộng hoang hóa. Và đời sống của diêm dân sẽ không còn mặn nhạt như muối.

NGÂN HUYNH

## QUỲNH PHỤ Khẩn trương thu hoạch lúa xuân

Thời điểm này, hơn 11.000ha lúa xuân của huyện Quỳnh Phụ đã bắt đầu chín vàng. Tranh thủ thời tiết thuận lợi, các địa phương tập trung nhân lực, huy động phương tiện, máy móc khẩn trương thu hoạch với quyết tâm giành vụ xuân thắng lợi.



Xã Quỳnh Thọ (Quỳnh Phụ) tập trung thu hoạch lúa xuân.

Trên các cánh đồng của thôn Minh Đức, xã Quỳnh Thọ những ngày đầu tháng 6 luôn rộn rã tiếng máy gặt đập xen lẫn tiếng cười nói của bà con xã viên. Thời tiết nắng nóng, có thời điểm lên đến 40 độ C nên tranh thủ sáng sớm và cuối giờ chiều khi nhiệt độ xuống thấp các gia đình huy động máy móc khẩn trương thu hoạch lúa để bảo đảm sức khỏe. Gia đình anh Nguyễn Viết Kha vụ xuân năm nay tích tụ ruộng gần 40 sào. Phần khởi vì vụ xuân được mùa, anh Kha chia sẻ: Từ ngày 25/5 gia đình tôi đưa máy gặt ra đồng thu hoạch lúa xuân, thời tiết tuy nắng nóng nhưng lại

thuận tiện cho việc thu hoạch, dự kiến đến ngày 8/6 gia đình sẽ hoàn thành. Năm nay năng suất tuy có giảm hơn so với vụ xuân năm 2022 nhưng so với mọi năm vẫn duy trì ở mức cao, ước đạt 71 tạ/ha. Gặt xong lúa của gia đình, tôi sẽ gặt cho bà con xã viên, đồng thời khẩn trương đưa máy lỏng xuống làm đất để cấy nhanh tiến độ vụ mùa theo đúng chỉ đạo của HTX. Cũng như gia đình anh Kha, gia đình ông Nguyễn Duy Chính, thôn Hưng Đạo, xã Quỳnh Thọ tích tụ 3ha cấy lúa nếp Nhật, TBR225 và Đài thơm. Thời tiết thuận lợi, máy gặt sẵn có, từ ngày 27/5 gia đình đưa máy xuống đồng, trung bình mỗi ngày gặt 4 mẫu, đến ngày 5/6 cơ bản diện tích lúa của gia đình sẽ được thu hoạch xong. Lúa gặt đến đâu được HTX liên kết với đơn vị bao tiêu sản phẩm, thu mua hết đến đó nên ông rất

phần khởi. Ông Chính tâm sự: Với 3ha lúa xuân, nhà tôi có 2ha nếp Nhật được HTX ký kết với đơn vị thu mua với giá 7.000 đồng/kg thời tiết thuận lợi; lúa thu hoạch đến đâu chúng tôi vận chuyển về HTX không phải mất công phơi, chạy mưa, giá cũng cao nên tôi và mọi người rất vui. Xã Quỳnh Thọ là địa phương có diện tích cấy lúa nhiều của huyện Quỳnh Phụ. Đây cũng là địa phương đi đầu trong việc tích tụ ruộng đất, liên kết bao tiêu sản phẩm cho bà con xã viên. Ông Ngô Doãn Đô, Giám đốc HTX DVNN Quỳnh Thọ cho biết: Vụ xuân năm 2023 Quỳnh Thọ cấy 268ha, chủ yếu là lúa nếp Nhật (J02), lúa nếp các loại và một số giống khác. So với các địa phương khác trong huyện, Quỳnh Thọ có diện tích tích tụ ruộng đất tương đối lớn với 170ha của 25 hộ theo quy mô từ 2 - 30ha. Với quy mô lớn,

tranh thủ thời tiết nắng ráo địa phương huy động 7 máy gặt khẩn trương ra đồng thu hoạch cho bà con xã viên. Đến ngày 4/6 toàn xã thu hoạch được gần 200ha với năng suất dự kiến 70 - 71 tạ/ha, lúa gặt đến đâu tập kết về HTX được đơn vị thu mua hết đến đó với giá cao nên bà con rất phần khởi. Địa phương phấn đấu đến ngày 15/6 sẽ hoàn thành thu hoạch theo kế hoạch của huyện.

Ngoài xã Quỳnh Thọ, đến ngày 4/6 các địa phương có lúa thu hoạch sớm trong huyện như Quỳnh Hoa, Quỳnh Hoàng, An Cầu... diện tích lúa xuân thu hoạch chiếm khoảng 60% tổng diện tích. Ông Đỗ Tiến Công, Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Quỳnh Phụ cho biết: Hiện nay, lúa xuân trên địa bàn huyện đang ở giai đoạn chín đến thu hoạch, đa số các địa phương đã bắt đầu thu hoạch. Theo dự báo, thời tiết từ nay đến cuối vụ có nhiều diễn biến khó lường, có mưa to, gió lớn làm đổ và rụng thóc ảnh hưởng đến năng suất, chất lượng lúa xuân. Để sản xuất vụ xuân thắng lợi toàn diện, đồng thời bảo đảm kế hoạch sản xuất vụ mùa, vụ đông năm 2023, với phương châm "xanh nhà hơn già đồng", UBND huyện yêu cầu các xã, thị trấn tăng cường tuyên truyền, vận động nông dân khẩn trương thu hoạch lúa xuân đã chín (lúa chín đạt từ 85 - 90% số hạt/bông trở lên), để phòng thời tiết bất thuận và rầy gây hại làm giảm năng suất lúa; huy động tối đa máy gặt phục vụ thu hoạch nhanh gọn, hiệu quả. Đến ngày 4/6 toàn huyện đã thu hoạch được gần 7.000ha, dự kiến năng suất đạt 71 - 72 tạ/ha, phấn đấu đến ngày 15/6 sẽ hoàn thành thu hoạch. Cùng với thu hoạch lúa xuân, huyện chỉ đạo các địa phương quyết liệt trong công tác làm đất để kịp thời gieo cấy lúa mùa theo kế hoạch sản xuất vụ mùa, vụ đông năm 2023. Phương châm của Quỳnh Phụ là "thu hoạch lúa xuân đến đâu làm đất ngay đến đó", kết hợp giữ ẩm, bón với bột để rơm, rạ nhanh phân hủy, tránh nghẹt rễ lúa sau cấy và làm tốt công tác vệ sinh đồng ruộng, phần đầu giành vụ mùa, vụ đông năm 2023 thắng lợi.

NGUYỄN CƯỜNG

## Bảo đảm an toàn công trình và hạ du hồ chứa nước mùa lũ

Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh vừa có công văn về việc bảo đảm an toàn công trình và hạ du hồ chứa nước mùa lũ năm 2023 gửi các xã, ban, ngành của tỉnh, UBND các huyện, thành phố.

Theo đó, Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh yêu cầu UBND các huyện, thành phố tổ chức thông tin, tuyên truyền về việc vận hành điều tiết xả lũ của hồ chứa đến các cấp chính quyền, người dân khu vực hạ du, ven sông trong thời gian mùa lũ chính vụ (từ ngày 15/6 - 15/9) và trong những tình huống bất thường. Rà soát, sẵn sàng phương án, biện pháp bảo đảm an toàn khi các hồ chứa xả lũ bao gồm: hệ thống đê điều, đê bồi, bờ bao, công trình đang thi công, lồng bè nuôi trồng thủy sản trên sông, ven sông, phương tiện vận tải thủy, các bến đò, hoạt động khai thác khoáng sản, canh tác nông nghiệp, sản xuất kinh doanh khách trên bãi sông, ven sông. Chỉ đạo rà soát phương án chuẩn bị nhân lực, vật tư, phương tiện để phòng, chống lũ, bảo đảm an toàn hệ thống đê theo cấp báo động, nhất là phương án bảo vệ các trọng điểm dễ xung yếu, phương án hộ di tản khẩn cấp được phê duyệt theo phương châm "4 tại chỗ". Xây dựng phương án sơ tán, bảo đảm an toàn dân cư, cơ sở hạ tầng ở bãi sông khi xảy ra lũ lớn; xác định phương án di tản khẩn cấp trong trường hợp xảy ra lũ lớn vượt tần suất thiết kế (vượt khả năng bảo đảm chống lũ của hệ thống đê) trên cơ sở phương án hộ di tản khẩn cấp của tỉnh đã được phê duyệt. Rà soát phương án chống tràn ở các vị trí đê thấp, đê bồi tại các tuyến đê của sông, đê biển và có kế hoạch sản xuất phù hợp bảo đảm an toàn cho người và tài sản ở khu vực bờ bao vùng cửa sông, ven biển để phòng lũ lớn

trong điều kiện triều cường kết hợp nước dâng do bão gây tràn, vỡ bờ bao. Tăng cường công tác quản lý, ngăn chặn, xử lý dứt điểm các vi phạm pháp luật về đê điều và phòng, chống thiên tai; thực hiện nghiêm Chỉ thị số 07/CT-UBND, ngày 7/4/2023 của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác quản lý, bảo đảm an toàn công trình đê điều, thủy lợi; chủ động phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; chuẩn bị sẵn sàng hồ đê, chống lũ, bão năm 2023; tổ chức giải tỏa, thanh thải các bãi tập kết vật liệu, công trình, nhà xưởng trái phép ở bãi sông, lòng dẫn vực hạ du, ven sông trong thời gian mùa lũ chính vụ (từ ngày 15/6 - 15/9) và trong những tình huống bất thường. Rà soát, sẵn sàng phương án, biện pháp bảo đảm an toàn khi các hồ chứa xả lũ theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Chỉ thị số 18/CT-UBND, ngày 21/10/2019 về việc tăng cường xử lý vi phạm pháp luật về đê điều và quản lý bãi sông, bãi triều ven biển. Tổ chức lực lượng, thực hiện nghiêm công tác tuần tra, canh gác bảo vệ đê điều trong mùa lũ theo quy định tại Thông tư số 01/2009/TT-BNN ngày 6/1/2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để phát hiện, xử lý kịp thời ngay từ giờ đầu các sự cố đê điều. Bảo đảm thông tin liên lạc và báo cáo kịp thời khi

sự cố đê điều xảy ra. Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, tình hình lũ, bão và chủ động triển khai hiệu quả công tác hộ di, ứng phó với lũ lớn xảy ra, bảo đảm an toàn đê điều. Phối hợp với các cơ quan chức năng, các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương tuyên truyền, phổ biến, ngăn chặn người dân, khách du lịch chụp ảnh, câu cá, vớt củi... khu vực lòng sông, bãi sông khi xả lũ để tránh sự cố đáng tiếc xảy ra.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn đê điều; tổ chức theo dõi, phát hiện, tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý kịp thời các sự cố đối với hệ thống đê điều theo quy định. Phối hợp với UBND các huyện, thành phố kiểm tra, rà soát, xử lý về đê điều và quản lý bãi sông, bãi triều ven biển. Tổ chức lực lượng, thực hiện nghiêm công tác tuần tra, canh gác bảo vệ đê điều trong mùa lũ theo quy định tại Thông tư số 01/2009/TT-BNN ngày 6/1/2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để phát hiện, xử lý kịp thời ngay từ giờ đầu các sự cố đê điều. Bảo đảm thông tin liên lạc và báo cáo kịp thời khi

MINH PHÚC



Đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình thủy lợi, đê điều nhằm đáp ứng yêu cầu phòng, chống lũ, bão. Ảnh minh họa